

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2023

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (viết tắt là CCHC) tỉnh Quảng Trị năm 2023, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 nhằm tiếp tục xây dựng nền hành chính tỉnh Quảng Trị ngày càng hiện đại, chuyên nghiệp, hoạt động thông suốt, hiệu quả.

Khắc phục những tồn tại hạn chế trong công tác CCHC của tỉnh; nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị địa phương; giải quyết tốt các thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp và tạo môi trường đầu tư kinh doanh, hấp dẫn các nhà đầu tư vào đầu tư sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh

Tiếp tục nâng cao thứ hạng Chỉ số CCHC cấp tỉnh (PAR INDEX), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh (SIPAS).

2. Yêu cầu

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã trên cơ sở tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục xác định: Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trong đó xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ và chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để tổ chức, triển khai thực hiện và gắn với các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội ở địa phương và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

- Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai các nhiệm vụ CCHC năm 2023; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Bố trí đủ nguồn lực và có giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính khả thi của Kế hoạch này.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành tiếp tục triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

- Sơ kết việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của Tỉnh uỷ về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã ban hành kế hoạch CCHC năm 2023 của cơ quan, đơn vị, địa phương làm căn cứ tổ chức thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và các cuộc thi tìm hiểu về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, các văn bản Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và văn bản chỉ đạo của tỉnh trong năm 2023.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp, giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR INDEX, PAPI, SIPAS, ICT INDEX của tỉnh; Chỉ số cải cách hành chính và hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

- Gắn kết quả CCHC với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ về CCHC.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, kiểm tra công tác CCHC; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao tại các cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao và chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính.

- Tiếp tục xem xét khả thi Đề án xây dựng Khu hành chính cấp tỉnh (Trung tâm hành chính tập trung của tỉnh); Cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc các xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh trong thực hiện Nghị quyết số 832/NQ-UBTVQH14 ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Cải cách thể chế, theo dõi thi hành pháp luật

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi, minh bạch, ổn định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Thực hiện đầy đủ việc đánh giá tác động của chính sách trong quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, xác định rõ trách nhiệm của cơ quan tham mưu ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật (QPPL).

- Rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản QPPL đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, trọng tâm là các văn bản QPPL liên quan đến tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức.

- Triển khai thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023 đảm bảo về chất lượng và tiến độ. Công khai, minh bạch văn bản QPPL; xây dựng, bổ sung

hoàn thiện các cơ chế, chính sách của ngành và địa phương tạo động lực cho phát triển.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh. Kịp thời triển khai, phổ biến các văn bản QPPL đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân biết, thực hiện đúng pháp luật; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật, đặc biệt gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Cập nhật, sửa đổi, bổ sung các TTHC phù hợp quy định do Trung ương ban hành mới, trình UBND tỉnh công bố danh mục theo đúng quy định; niêm yết công khai đúng quy định tại trụ sở cơ quan hành chính các cấp và trên cổng hoặc trang thông tin điện tử của tỉnh, của sở, ngành và địa phương để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC.

- Rà soát đơn giản hoá TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước theo Kế hoạch 198/KH-UBND ngày 31/10/2020 của UBND tỉnh. Vận hành, khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

- Triển khai kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương giai đoạn 2020-2025 theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

- Tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính. Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi đối với hồ sơ TTHC trễ hẹn trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đối với cá nhân, tổ chức.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công của tỉnh.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Ban hành mới hoặc điều chỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện, các ban, chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP và hướng dẫn của các bộ, ngành.

- Tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, trọng tâm là sắp xếp tinh gọn hệ thống đầu mối bên trong các cơ quan, đơn vị gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Hoàn thành việc điều chỉnh, phê duyệt vị trí việc làm các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 về vị trí việc làm và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp quản lý; triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp QLNN theo ngành, lĩnh vực; các nhiệm vụ quy định phân cấp theo Kế hoạch của UBND tỉnh. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của tỉnh đã thực hiện phân cấp cho các sở, ngành UBND cấp huyện, cấp xã.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về tổ chức bộ máy, biên chế vị trí việc làm của các cơ quan đơn vị.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Tiếp tục thực hiện quy hoạch chiến lược công tác cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển của tỉnh.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học: “Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp đánh giá chất lượng chuyên môn nghiệp vụ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Trị thông qua sát hạch định kỳ”.

- Xây dựng và áp dụng phần mềm trong thi tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch, thăng hạng chức danh nghề nghiệp nhằm không ngừng nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, giảm chi phí và rút ngắn thời gian; tăng cường tuyển dụng đối tượng sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ trong tuyển dụng công chức, viên chức theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ.

- Sơ kết triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao đạo đức công vụ, thực thi nhiệm vụ gắn với vị trí, chức danh và yêu cầu nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Ban hành các văn bản chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đạo đức công vụ, nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần trách nhiệm, phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức.

- Triển khai các giải pháp nhằm đảm bảo tỷ lệ tinh giản biên chế giai đoạn 2022 - 2026, trong đó giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước và 5% biên chế hành chính.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác luân chuyển, bố trí cán bộ; giải quyết chế độ chính sách cán bộ, công chức cấp xã dôi dư và sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo Nghị quyết số 832/NQ-UBTVQH14 ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Triển khai hiệu quả việc áp dụng chế độ chính sách tiền lương (dự kiến áp dụng từ 01/7/2023) đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập. Rà soát bổ nhiệm ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp đảm bảo theo vị trí việc làm và quy định của Bộ, ngành Trung ương.

- Tham mưu các giải pháp nhằm đẩy mạnh việc tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ người đồng bào dân tộc thiểu số, từng bước đảm bảo tỷ lệ CBCCVC người dân tộc thiểu số theo Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Cải cách tài chính công

- Tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính công từ cấp tỉnh tới cấp xã theo đúng quy định của pháp luật; tăng cường phân cấp, tạo quyền chủ động cho đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Thực hiện chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công thành công ty cổ phần theo Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ; Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ.

- Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước và đổi mới cơ chế quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp. Thực hiện cơ chế, chính sách phục vụ quá trình cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước và thúc đẩy, đổi mới, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp nhà nước.

- Quản lý hiệu quả tài sản công. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhất là trong lĩnh vực đầu tư công và quản lý tài sản công.

- Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch. Phân đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2023.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh về Ban hành Đề án Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Sơ kết đánh giá các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1765/QĐ-UBND

ngày 01/8/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án “Xây dựng mô hình đô thị thông minh tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2018-2023, tầm nhìn đến 2030”. Tiếp tục thử nghiệm triển khai hiệu quả một số dịch vụ trên nền tảng đô thị thông minh phù hợp điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế để áp dụng tại thành phố Đông Hà, thị xã Quảng Trị (như: quản lý trật tự xây dựng, ô nhiễm môi trường, nước thải....).

- Quản lý, vận hành, đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, an toàn, an ninh thông tin, hoạt động thông suốt, ổn định của Công Dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh; hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc; phần mềm theo dõi thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, UBND tỉnh giao; phần mềm Báo cáo thông tin kinh tế – xã hội; hệ thống hội nghị trực tuyến của UBND tỉnh với Chính phủ và các bộ ngành Trung ương, với các địa phương, đơn vị trong tỉnh. Duy trì, nâng cấp hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Quảng Trị, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, phấn đấu đạt tỷ lệ từ 30% trở lên. Duy trì và triển khai hiệu quả hoạt động Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh.

- Đầu tư phát triển hạ tầng số, trong đó tập trung phát triển hạ tầng truyền dẫn, hệ thống dữ liệu để đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và xây dựng thành phố thông minh.

(Chi tiết các nhiệm vụ CCHC tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã

- Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này; xây dựng Kế hoạch CCHC năm của cơ quan, đơn vị theo quy định; tổ chức thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Phổ biến, tuyên truyền Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch CCHC năm 2023.... nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác CCHC; đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, đơn vị đối với công tác CCHC.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất công tác CCHC theo quy định về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, chỉ đạo.

2. Sở Nội vụ

- Là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC này, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tiến hành sơ kết việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành triển khai Kế hoạch CCHC tỉnh Quảng Trị năm 2023.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương tham mưu chỉ đạo thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy; lĩnh vực

nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xác định chỉ số CCHC năm 2022 của tỉnh gửi Bộ Nội vụ thẩm định. Tham mưu UBND tỉnh các giải pháp nâng cao Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI năm 2023 và những năm tiếp theo.

- Tiếp tục nghiên cứu, rà soát, sửa đổi bộ Chỉ số CCHC, mức độ hoàn thành nhiệm vụ phù hợp. Thực hiện đánh giá, xếp loại Chỉ số CCHC cấp sở, cấp huyện, cấp xã và mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2023 của các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC và thực thi nhiệm vụ, công vụ của tỉnh năm 2023; đảm bảo kiểm tra ít nhất 30% số cơ quan, địa phương.

- Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về công tác CCHC năm 2023; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Quảng Trị, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các cơ quan có liên quan tuyên truyền đẩy mạnh công tác CCHC nhà nước trên địa bàn tỉnh.

3. Văn phòng UBND tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện tốt lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính; việc thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tích hợp toàn bộ dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; theo dõi, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tổ chức, vận hành có hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh, tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã; Triển khai DVCTT toàn trình và một phần theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

4. Sở Tư pháp

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh tăng cường thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tiến hành sơ kết, đánh giá việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của

Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; và Đề án “Xây dựng mô hình đô thị thông minh tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2018-2023, tầm nhìn đến 2030” (ban hành tại Quyết định số 1765/QĐ-UBND ngày 01/8/2018 của UBND tỉnh).

- Chỉ đạo, định hướng Báo Quảng Trị, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các cơ quan báo chí Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, Trung tâm văn hoá, thông tin và thể thao cấp huyện đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC bằng các hình thức phù hợp nhằm góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp.

6. Sở Tài chính

- Tham mưu UBND, Chủ tịch UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC của tỉnh; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập, sử dụng dự toán và thanh, quyết toán kinh phí phục vụ công tác CCHC.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu cho UBND, Chủ tịch UBND tỉnh các giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh; giải ngân vốn đầu tư công. Phối hợp với Sở Xây dựng đề xuất khả thi Đề án xây dựng Khu hành chính cấp tỉnh, tỉnh Quảng Trị (Trung tâm hành chính tập trung của tỉnh).

8. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực xã hội để phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo, y tế.

- Triển khai đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục, dịch vụ y tế công.

9. Sở Xây dựng

Tiếp tục đề xuất khả thi Đề án xây dựng Khu hành chính cấp tỉnh, tỉnh Quảng Trị (Trung tâm hành chính tập trung của tỉnh). Phối hợp với các sở, UBND các huyện thực hiện cải tạo nâng cấp trụ sở làm việc của các xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh trong thực hiện Nghị quyết 832/NQ-UBTVQH14 ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

10. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh các giải pháp đơn giản thủ tục hành chính và tập trung giải quyết dứt điểm tình trạng hồ sơ TTHC trễ hạn nhằm tạo điều kiện thuận lợi, hài lòng của người dân và tổ chức khi tiến hành các TTHC về đất đai, tài nguyên, môi trường.

11. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

12. Báo Quảng Trị, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

- Tiếp tục xây dựng, duy trì chuyên mục, chuyên trang về CCHC, tiếp nhận ý

kiến của người dân, doanh nghiệp liên quan đến CCHC chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC nhà nước năm 2023 của tỉnh.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC do các cơ quan, đơn vị cân đối trong các nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có). Trường hợp vượt quá khả năng, các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) để xem xét.

Giao Sở Nội vụ đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả, kịp thời đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ; Vụ CCHC;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Quảng Trị, Đài PT&TH tỉnh;
- Lưu: VT, NC^(v).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA TỈNH QUẢNG TRỊ NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số: **219** /KH-UBND ngày **21** /12/2022 của UBND tỉnh)



STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí
I CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH								
1	Xây dựng Kế hoạch CCHC, các nhiệm vụ trọng tâm về CCHC trong năm	Xác định nhiệm vụ cụ thể; Tổ chức triển khai kịp thời các nhiệm vụ CCHC	Xây dựng, ban hành Kế hoạch CCHC của tỉnh	Kế hoạch UBND tỉnh; Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị	Sở Nội vụ; các cơ quan tham mưu CCHC	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Trước 25/12/2022	Thường xuyên
2	Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về CCHC và tổ chức thực hiện	Xác định nhiệm vụ cụ thể; giao nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị trong tuyên truyền CCHC	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC của tỉnh	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Quý I, năm 2023	Thường xuyên
		Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội	Bài viết, Phóng sự, cuộc thi... tuyên truyền công tác CCHC đến cb, cc,vc và người dân	- Bài viết, phóng sự, Cuộc thi - Báo cáo kết quả tuyên truyền	- Sở Thông tin và Truyền thông - UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	2023	Theo dự toán hàng năm
3	Nâng cao Chỉ số Par index, Sipas, PAPI, PCI.....	Cải thiện và nâng cao các Chỉ số	Báo cáo Tự đánh giá, chấm điểm; Kế hoạch; Công văn đôn đốc	Kế hoạch Hội nghị	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện,	2023	

						cấp xã		
4	Tổ chức kiểm tra công tác CCHC, kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác chỉ đạo điều hành	Thực hiện kiểm tra công tác CCHC 30% các sở, UBND cấp huyện; UBND cấp huyện tiến hành kiểm tra công tác CCHC 30% UBND cấp xã trên địa bàn	Xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm tra CCHC, kiểm soát TTHC và tổ chức kiểm tra	- Kế hoạch - Kết luận của đoàn kiểm tra - Các văn bản khắc phục của đơn vị được kiểm tra	- Sở Nội vụ - UBND cấp huyện - Tổ công tác của Chủ tịch UBND tỉnh	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thực hiện trong Quý III và Quý IV, hoàn thành trước 31/12 hàng năm	
5	Đánh giá, xác định Chỉ số CCHC hàng năm của các cơ quan hành chính và Mức độ hoàn thành nhiệm vụ	Triển khai việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã	Tổ chức thẩm định, công bố kết quả đánh giá, xếp loại công tác CCHC hàng năm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã; Công bố xếp loại Mức độ HTNV	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh và UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh, các Sở: Tư pháp, Tài chính, TTTrT, Sở KHĐT UBND cấp huyện	Trước 31/12 hàng năm	Theo dự toán
6	Sơ kết 3 năm thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025	Đánh giá kết quả tổ chức thực hiện Nghị quyết nhằm rút ra các bài học kinh nghiệm, đưa ra các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế và các giải pháp tổ chức	Sơ kết, đánh giá	Báo cáo Giải pháp	Sở Nội vụ UBND cấp huyện UBND cấp xã	Các Sở Ban, ngành UBND các cấp	Quý IV	

		thực hiện tiếp theo						
II CẢI CÁCH THỂ CHẾ								
1	Hoàn thiện hệ thống pháp luật	Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của HĐND và UBND	Lập đề nghị xây dựng Nghị quyết, Quyết định	Tờ trình, Nghị quyết, Quyết định	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp	2023	Thường xuyên
			Soạn thảo, lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết, Quyết định	Công văn	Cơ quan soạn thảo văn bản QPPL	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	nt	Thường xuyên
			Thẩm định dự thảo văn bản	Báo cáo thẩm định văn bản	Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	nt	Thường xuyên
			Ban hành văn bản QPPL	Nghị quyết, Quyết định	Cơ quan soạn thảo văn bản QPPL	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp; Phòng Tư pháp	nt	Thường xuyên
2	Kiểm tra để đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận của văn bản QPPL	Kiểm tra văn bản QPPL	Tự kiểm tra Quyết định của UBND	Phiếu kiểm tra, Báo cáo nội dung trái pháp luật (nếu có).	Sở Tư pháp, UBND cấp huyện	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	nt	Thường xuyên
			Xây dựng và ban	Kế hoạch	Sở Tư pháp;	Văn phòng	Tháng	

			hành Kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL		Phòng Tư cấp huyện	UBND tỉnh; Văn phòng HĐND, UBND cấp huyện	01/2023	
			Kiểm tra văn bản văn bản QPPL	Quyết định, Biên bản, Kết luận kiểm tra	Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	2023	Thường xuyên
3	Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương	Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương	Kế hoạch rà soát văn bản QPPL	Kế hoạch	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp	Trước ngày 15/01/2023	
			Báo cáo kết quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trong năm rà soát	Báo cáo	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện	Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp	Trước ngày 18/11/2023	
			Công bố danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Quyết định	Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh; UBND cấp huyện	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	Trước ngày 31/01/2023	
4	Hệ thống hoá VBQPPL kỳ 2019-2023	Hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019 - 2023 thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, địa	Kế hoạch hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019 - 2023	Kế hoạch Báo cáo Quyết định	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Tư pháp	2023	

		phương						
5	Tăng cường công tác pháp chế	Công tác pháp chế	Xây dựng và ban hành Kế hoạch về công tác pháp chế	Kế hoạch	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;	Sở Tư pháp	Tháng 01/2023	
6	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh	Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh	Phổ biến, giáo dục pháp luật và tổ chức, triển khai hiệu quả hoạt động theo dõi thi hành pháp luật	Kế hoạch Báo cáo Đề xuất	Sở Tư pháp; UBND cấp huyện	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; các cơ quan chuyên môn cấp huyện	KH ban hành trước ngày 30/01/2023 (Nghị định 32/2020/NĐ-CP)	
7	Kiểm tra, đánh giá tình hình thi hành pháp luật		Thực hiện công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật	Quyết định, Biên bản, Kết luận kiểm tra	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	2023	
			Thực hiện hoạt động điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật	Phương án điều tra, khảo sát	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	2023	
8	Ứng dụng CNTT trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; Nâng cao chất lượng nhân lực trong công tác PBGDPL	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hình thức công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông	Các cổng, Trang phổ biến giáo dục pháp luật tiếp tục được duy trì, vận hành	Sở Tư pháp; Các Sở, Ngành; UBND cấp huyện	Các Sở, Ngành; UBND cấp huyện	2023	

		Nâng cao chất lượng nhân lực trong công tác PB GDPL	Tập huấn, đào tạo	Kế hoạch, Tài liệu, Báo cáo	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Theo KH năm	Theo dự toán ngân sách hàng năm
9	Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật	Tăng cường vai trò của người dân, DN, các tổ chức CT-XH, XH-nghề nghiệp và cộng đồng trong phân biện chính sách và giám sát THPL; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức THPL	Tăng cường năng lực phản ứng chính sách, kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật	Các văn bản xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật/Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật hàng năm	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh: đối với xử lý kết quả TDTHPL; Sở Tư pháp: đối với Báo cáo kết quả TDTHPL hàng năm	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	2023	
III CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH								
1	Công bố công khai danh mục thủ tục hành chính đầy đủ, chính xác, kịp thời	Trình UBND tỉnh công bố danh mục TTHC đầy đủ, chính xác, kịp thời	Theo dõi, rà soát Quyết định công bố TTHC của các Bộ để xây dựng danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố.	Quyết định công bố danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	2023	Thường xuyên

		<p>Đăng tải công khai toàn bộ TTHC lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; trên Cổng dịch vụ công quốc gia, trên Cổng dịch vụ công của tỉnh</p>	<p>Nhập dữ liệu TTHC lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; đồng bộ TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia về Cổng dịch vụ công của tỉnh</p>	<p>Nội dung các thủ tục hành chính được công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công của tỉnh</p>	<p>Văn phòng UBND tỉnh</p>	<p>Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã</p>	<p>2023</p>	<p>Thường xuyên</p>
		<p>Niêm yết, công khai TTHC đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị và trên Trang thông tin điện tử tỉnh và của các cơ quan, đơn vị, địa phương</p>	<p>Niêm yết các TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị và nhập nội dung TTHC lên Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương</p>	<p>Nội dung các thủ tục hành chính được công khai</p>	<p>Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã</p>	<p>Văn phòng UBND tỉnh</p>	<p>2023</p>	<p>Thường xuyên</p>
2	<p>Rà soát, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục thủ tục hành chính, quy định hành chính còn rườm rà, phức tạp, chồng chéo, mâu thuẫn... tại</p>	<p>Thực hiện rà soát, đánh giá và tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá quy định về TTHC</p>	<p>Rà soát, đánh giá TTHC, đề xuất phương án đơn giản hóa</p>	<p>Tờ trình đề nghị UBND tỉnh phê duyệt</p>	<p>Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã</p>	<p>Văn phòng UBND tỉnh</p>	<p>Theo kế hoạch của UBND tỉnh</p>	

	các văn bản quy phạm pháp luật, tại bộ thủ tục hành chính hiện hành đang gây khó khăn, cản trở trong quá trình giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp. Chú trọng cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực.	Xem xét, đánh giá chất lượng về kết quả rà soát quy định TTHC	Thẩm định chất lượng kết quả rà soát quy định TTHC	Các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đủ điều kiện trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan CM thuộc UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Theo kế hoạch của UBND tỉnh
		Trình Chủ tịch UBND tỉnh Quyết định thông qua Phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính		Quyết định phê duyệt	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan CM thuộc UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Theo kế hoạch của UBND tỉnh
		Thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính (Trường hợp cắt giảm thời gian giải quyết TTHC)	Tờ trình	Quyết định công bố danh mục TTHC sửa đổi	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Theo kế hoạch của UBND tỉnh
3	Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ	Rà soát, thống kê TTHC nội bộ	Căn cứ vào Kế hoạch đã ban hành của các đơn	Tờ trình đề nghị công bố TTHC	Các cơ quan chuyên môn thuộc	Văn phòng UBND tỉnh	Trước ngày 15/01/2023

	thống hành chính nhà nước theo Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh		vi, thực hiện rà soát, thống kê TTHC nội bộ	nội bộ thuộc phạm vi quản lý của đơn vị	UBND tỉnh			
		Công bố TTHC nội bộ	Rà soát, thẩm định chất lượng kết quả rà soát, thống kê TTHC nội bộ	Quyết định công bố TTHC nội bộ của tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các CQCM thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện; cấp xã	Trước ngày 01/4/2023	
		Rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ lần 1	Rà soát các TTHC nội bộ, đề xuất phương án đơn giản hóa	Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ	Các CQCM thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Trước ngày 30/11/2023	
		Phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ lần 1	Thẩm định chất lượng kết quả rà soát quy định TTHC	Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ	Văn phòng UBND tỉnh	Các CQCM thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Trước ngày 01/01/2024	
4	Triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chế độ báo cáo định kỳ trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh	Báo cáo quý I, quý II, quý III và 6 tháng, báo cáo năm		Các báo cáo theo biểu mẫu trên Hệ thống thông tin	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp	Văn phòng UBND tỉnh	Theo quy định về chế độ báo cáo	

	Quảng Trị và của Văn phòng Chính phủ			tin báo cáo của tỉnh QT và VPCP	huyện, UBND cấp xã			
5	Tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh để giao các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan xử lý.	Tiếp nhận, nghiên cứu, phân loại, tham mưu, đề xuất cơ quan, người có thẩm quyền áp dụng hình thức, biện pháp xử lý đối với việc không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc vi phạm quy định về kiểm soát TTHC		Chuyển nội dung phản ánh kiến nghị đến cơ quan, đơn vị có liên quan	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan CM, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	2023	Thường xuyên
		Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và hành vi hành chính		Văn bản xử lý nội dung phản ánh kiến nghị	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	2023	Thường xuyên
6	Triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả thủ tục hành chính tại Bộ phận	Bố trí đầy đủ trang thiết bị: máy tính, máy scan, chữ ký số tại Bộ phận Một cửa cấp huyện,	Tờ trình, đề xuất, dự toán, kinh phí	Các trang thiết bị phục vụ số hóa, ký số hồ sơ TTHC	UBND cấp huyện, cấp xã	Các đơn vị có liên quan	Quý I (cấp huyện); Quý II (cấp xã)	Kinh phí thường xuyên

	Một cửa cấp huyện, cấp xã theo Nghị định 107/NĐ-CP	cấp xã.						
		Tổ chức, triển khai số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả thủ tục hành chính	Văn bản triển khai	Văn bản chỉ đạo của UBND cấp huyện, Văn bản triển khai của UBND cấp xã	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Các đơn vị có liên quan	2023	Thường xuyên
			Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.	Hồ sơ, kết quả TTHC được số hóa, ký số.	UBND cấp xã	Các đơn vị có liên quan	2023	Thường xuyên
7	Nâng cao chất lượng hoạt động; chất lượng phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Xây dựng đề án thí điểm đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Xây dựng và trình các cấp phê duyệt Đề án	Đề án	Văn phòng UBND tỉnh	Các đơn vị có liên quan	2023	Kinh phí theo Đề án
8	Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tăng cường ứng dụng	Cập nhật, số hóa đầy đủ 100% các TTHC đã được công bố lên Hệ thống thông tin giải quyết	Cập nhật, số hóa đầy đủ các TTHC đã được công bố lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.	100% các TTHC đã được công bố được cập nhật, số hóa đầy đủ	Văn phòng UBND tỉnh	Các đơn vị có liên quan	2023	Thường xuyên

CNTT trong giải quyết TTHC nhằm giảm chi phí đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp.	TTHC.		lên Hệ thống TT GQ TTHC.				
	Cập nhật, số hóa đầy đủ 100% các Quy trình nội bộ đã được công bố thành Quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.	Cập nhật, số hóa đầy đủ các Quy trình nội bộ đã được công bố thành Quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.	100% các Quy trình nội bộ đã được công bố cập nhật, số hóa đầy đủ thành Quy trình điện tử lên HTTT giải quyết TTHC.	Văn phòng UBND tỉnh	Các đơn vị có liên quan	2023	Thường xuyên
	Cập nhật đầy đủ 100% hồ sơ giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh	Cập nhật đầy đủ hồ sơ giải quyết TTHC lên Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh	Văn bản chỉ đạo. 100% hồ sơ giải quyết TTHC được cập nhật đầy đủ lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.	Văn phòng UBND tỉnh. Trung tâm PVHCC tỉnh Bộ phận một cửa cấp huyện, xã.	Các Sở ban ngành có quây TN&TKQ tại trung tâm PVHCC tỉnh UBND cấp huyện, cấp xã	2023	Thường xuyên
	100% hồ sơ giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin	Hồ sơ giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin	100% hồ sơ giải quyết TTHC trên	Văn phòng UBND tỉnh	Các đơn vị có liên quan	2023	Thường xuyên

		tin Một cửa điện tử tỉnh được công khai tiến độ, kết quả giải quyết trên Cổng DVC tỉnh	Một cửa điện tử tỉnh được công khai tiến độ, kết quả giải quyết trên Cổng DVC tỉnh	HTTT Một cửa điện tử tỉnh được công khai tiến độ, kết quả giải quyết trên Cổng DVC tỉnh				
		Dữ liệu hồ sơ TTHC được cập nhật, đồng bộ đầy đủ lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Tích hợp, đồng bộ, theo dõi	Dữ liệu hồ sơ TTHC được đồng bộ phục vụ phân tích, chấm điểm tại Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp DVC	Văn phòng UBND tỉnh	Các đơn vị có liên quan	2023	Thường xuyên
9	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%	Hoàn thành đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết	Triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC gắn với	Công văn, Báo cáo, Lồng tập huấn	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	2023	Thường xuyên

		định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ	chuyển đổi số dịch vụ công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025					
IV CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HCNN								
1	100% cơ quan, đơn vị được quy định đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ, ngành TW	Ban hành mới hoặc điều chỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các CQCM cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định mới của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành TƯ	Rà soát chức năng, nhiệm vụ, thẩm định	Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức CQCM cấp tỉnh, cấp huyện; Ban, chi cục, đơn vị SNCL	Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	- Sở Nội vụ - Phòng Nội vụ	Năm 2023	
2	Sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị	Tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, trọng tâm là sắp xếp tinh gọn hệ thống đầu mối bên trong các cơ quan, đơn vị.	Xây dựng đề án, thực hiện việc sắp xếp	Quyết định	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Sở Nội vụ	Năm 2023	
3	100% cơ quan, đơn vị được phê duyệt, điều	Phê duyệt, điều chỉnh VTVL	Xây dựng hoặc bổ sung Đề án, thẩm	Quyết định	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành, các	2023	Thường xuyên

	chính VTVL	trong CQHC và đơn vị sự nghiệp trên toàn tỉnh	định			đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố		
4	Tinh giản biên chế theo lộ trình	Tiếp tục thực hiện TGBC theo lộ trình đã được Chương trình tổng thể CCHC nhà nước đề ra (đến năm 2025 giảm 10% so với năm 2021)	Hướng dẫn, đôn đốc	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 5 và tháng 11	
5	Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền	Thực hiện các nội dung Phân cấp QLNN giữa các cấp chính quyền theo Nghị quyết của Chính phủ và Kế hoạch của UBND tỉnh	Văn bản triển khai Kiểm tra nội dung phân cấp	- Quyết định - Báo cáo	Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Theo Kế hoạch phê duyệt	Thường xuyên
6	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, biên chế, vị trí TCBM, biên chế, VTVL	Thanh tra, kiểm tra về công tác tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị	Tổ chức thanh tra, kiểm tra	Kế hoạch thanh tra, kiểm tra; Kết luận thanh tra, kiểm tra	Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Theo Kế hoạch phê duyệt	

V CẢI CÁCH CÔNG VỤ								
1	Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài	Thực hiện sát hạch cán bộ, công chức	Xây dựng và thực hiện Đề tài :Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp đánh giá CLCMNV CBCCVV thông qua sát hạch định kỳ”	Đề tài khả thi; Kế hoạch Báo cáo	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	2023	Theo dự toán ngân sách hàng năm
2	Tuyển dụng, thu hút công chức và viên chức	Thực hiện Đề án thi tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch, thăng hạng chức danh nghề nghiệp và tổ chức thực hiện	- Đề án trình UBND tỉnh; - Các văn bản hướng dẫn thực hiện. - XD Phần mềm thi tuyển	Quyết định tuyển dụng	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh	2023	Thường xuyên
		Rà soát, tuyển dụng công chức cấp xã	Kế hoạch; Tổ chức thi tuyển, xét tuyển	Quyết định	UBND cấp huyện UBND cấp xã	Sở Nội vụ	2023	
3	Đánh giá xếp loại MDHTNV làm cơ sở cho công tác thi đua khen thưởng	Hoàn thiện Phần mềm đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, tổ chức áp dụng có hiệu quả phần mềm đánh giá;	- Phần mềm và quy chế đánh giá - Báo cáo kết quả	Quyết định của UBND tỉnh	Sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp, UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	2023	Kinh phí được phê duyệt
4	Bồi dưỡng, đào tạo theo chức danh cán bộ, công chức, viên chức	Đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức các lớp ĐTBĐ	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng với hình thức phù hợp (kể cả	- Kế hoạch đào tạo năm - Tổ chức các	Sở Nội vụ	Các cơ sở đào tạo trong tỉnh, các sở,	Theo KH được phê duyệt	nt

	chức	CBCCV; đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng.	trong điều kiện dịch Covid 19)	lớp bồi dưỡng		ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố		
5	Đánh giá kết quả thực hiện Đề án văn hoá công vụ	Sơ kết việc thực hiện Đề án Văn hóa công vụ năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (ban hành theo Quyết định 1847/QĐ-TTg ngày 7/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ)	Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện	Kế hoạch; Báo cáo sơ kết	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Trước 31/12	nt
6	Kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ và chấp hành các quy định của nhà nước về công chức, công vụ (thực hiện theo Kế hoạch định kỳ, đột xuất).	Thanh tra, kiểm tra công vụ, kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ và chấp hành các quy định của nhà nước về công chức, công vụ	Tổ chức thanh tra, kiểm tra	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra - Văn bản khắc phục sau thanh tra, kiểm tra.	Sở Nội vụ	UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Theo Kế hoạch	Thường xuyên
7	Thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách	Giải quyết chế độ, chính sách đối với CBCCV do dời dư và sắp xếp các ĐVHC cấp xã, người hoạt động không chuyên	Rà soát, xây dựng đề án, phương án, đề xuất; Xếp lương; Chi trả chế độ	- Nghị quyết HĐND tỉnh - Quyết định UBND tỉnh	Sở Nội vụ; Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	2023	Theo quy định và chính sách hỗ trợ

		trách cấp xã						
8	Ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng quản lý; đánh giá CBCCVC	Hoàn thiện phần mềm quản lý, đánh giá	Phần mềm được hoàn thiện	Quyết định Hướng dẫn thực hiện	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, các huyện, TP; các ĐVSN công lập	2023	Theo Đề án được phê duyệt
9	Trao đổi, học tập kinh nghiệm, áp dụng các mô hình hay, có hiệu quả tại các tỉnh và ngoài nước	Tổ chức hoặc tham gia các Đoàn trao đổi học tập kinh nghiệm trong nước và nước ngoài	Cử cán bộ, công chức, viên chức học tập kinh nghiệm	Quyết định	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, các huyện, TP; các ĐVSN công lập		Kinh phí theo chương trình
VI CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG								
1	Nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị	Xây dựng phương án tự chủ tài chính của cơ quan, đơn vị theo quy định trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, xem xét	Xây dựng phương án tự chủ cho các cơ quan, đơn vị	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	2023	Kinh phí theo Phương án
2	Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Danh mục dịch vụ	Tiến hành rà soát, thẩm định và xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh	Nghị quyết, Quyết định	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Tài chính	2022-2023	
3	Quản lý tốt công tác tài chính, ngân sách	Kiểm soát chặt chẽ NSNN về chi thường xuyên và đầu tư công. Quản lý, sử dụng	Rà soát, theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Quyết định kiểm tra, thanh tra; báo cáo thực hiện; Kết luận kiểm	- Sở Tài chính - Sở Kế hoạch và Đầu tư (chủ trì theo dõi về	Cục Thuế, Hải quan, KBNN tỉnh; các sở, ngành, đơn vị	Thường xuyên	

		có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ NSNN; thực hiện tốt quy định về quy chế CTNB, công khai tài chính và PCTNLP.		tra, thành tra	đầu tư công)	trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã		
4	Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, đổi mới cơ chế quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp nhà nước	Tiếp tục thực hiện cổ phần hóa các DNNN theo lộ trình; Thực hiện chuyển đổi đơn vị SNCL thành công ty cổ phần theo Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ	- Tiếp tục thoái vốn nhà nước tại các: Doanh nghiệp nhà nước - Chuyển các ĐVSNCL thành công ty cổ phần	Quyết định	Sở Tài chính	Các Sở, ban, ngành có liên quan	2021- 2030	
5	Phấn đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2023.	- Triển khai các giải pháp thực hiện thu ngân sách đạt, vượt chỉ tiêu giao năm 2023; - Tổ chức rà soát các quy định về phí, lệ phí (danh mục, mức thu các khoản phí, lệ phí; tỷ lệ để lại, nộp	Theo dõi và đánh giá tình hình thực hiện thu ngân sách nhà nước, các nguồn thu trên địa bàn	Báo cáo kết quả thu ngân sách; Quy định của cơ quan có thẩm quyền về về phí, lệ phí	Sở Tài chính	Cục Thuế, Hải quan, KBNN tỉnh; các sở, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã	2023	Thường xuyên

		ngân sách các khoản phí) trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh đề trình Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, góp phần tăng thu ngân sách						
VII XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ								
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2023	Xác định nhiệm vụ, thời gian cụ thể, phân công cơ quan, đơn vị thực hiện	Xây dựng Kế hoạch của UBND tỉnh; Kế hoạch của từng cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện	- Kế hoạch ứng dụng CNTT - Công văn triển khai - Báo cáo kết quả	Sở TT và TrT; Phòng VHHT	Các sở, ngành, UBND huyện, thành phố	Quý I/2023	
2	Sơ kết, đánh giá đưa ra các giải pháp nhằm tiếp tục triển khai Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Rà soát các nhiệm vụ mục tiêu của Nghị quyết, đánh giá kết quả và tiếp tục triển khai	Xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức Sơ kết	Chương trình; Kế hoạch; Báo cáo	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, UBND huyện, thành phố	Trước 31/12/2023	

3	Xây dựng kho CSDL dùng chung tỉnh	Cơ sở dữ liệu được tạo lập phục vụ công tác QLNN	Tạo lập nguồn dữ liệu; thu thập, xử lý dữ liệu, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu	Kho cơ sở dữ liệu	Sở TT và TT	Các sở, ban ngành và UBND cấp huyện	2023	
4	Triển khai Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ	Triển khai DVCTT toàn trình và một phần theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ	Công bố danh mục DVCTT toàn trình và một phần; Công khai lên cổng DVC Quốc gia (70%)	Hướng dẫn; Quyết định công bố	Văn phòng UBND	Các đơn vị có liên quan	2023	
5	Hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh trên cơ sở hợp nhất Cổng DVC tỉnh và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử	Hợp nhất Cổng DVC tỉnh và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử	Xây dựng Đề án và tổ chức thực hiện	Đề án, hướng dẫn	Văn phòng UBND	Các đơn vị có liên quan	2023	Kinh phí theo Đề án được duyệt
6	Triển khai Kết nối chính thức với Cơ sở DLQG về Dân cư cho Hệ thống TT giải quyết TTHC tỉnh để phục vụ khai thác, xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện TTHC theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin	Kết nối liên thông Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư	Hệ thống được kết nối	Hệ thống được kết nối	Văn phòng UBND	Các đơn vị có liên quan	2023	Kinh phí theo Đề án được duyệt

	đã có trong CSDL quốc gia về dân cư							
7	Triển khai thanh toán phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính trực tuyến qua Cổng thanh toán Quốc gia (tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt 30%)	Kết nối, tích hợp thủ tục hành chính có phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính để triển khai thanh toán trực tuyến qua Cổng DVC Quốc gia	- Cấu hình phí, lệ phí của thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC - Cấu hình tài khoản thụ hưởng của đơn vị vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và cơ sở dữ liệu quốc gia	100% các TTHC có phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính của các ĐV cấp tỉnh và cấp huyện được TTTT thành công khi nộp HS qua Cổng DVC tỉnh và Cổng DVC QG	Văn phòng UBND	Các đơn vị có liên quan	2023	Kinh phí theo Đề án được duyệt
8	Ứng dụng phần mềm hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc; các phần mềm quản lý điều hành do UBND tỉnh quy định thực hiện có hiệu quả	Phần mềm được sử dụng và ứng dụng được đánh giá đạt yêu cầu 100%	Xử lý và Tạo lập hồ sơ công việc trên môi trường mạng. Xử dụng chữ ý số; Lưu trữ và nộp hồ sơ lưu trữ điện tử	- Hồ sơ tạo lập theo tỷ lệ: Tỉnh 80%, huyện 60%, xã 50%; - Chữ ký số theo tỷ lệ 70, 40, 60	Văn phòng UBND	Các đơn vị có liên quan	2023	Kinh phí theo Đề án được duyệt
9	Nâng cấp Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh	Hệ thống được nâng cấp và tích hợp, chia sẻ với Hệ thống TTBC của CP	Hoàn thiện Phần mềm	Phần mềm; Tập huấn sử dụng; Báo cáo kết quả	Văn phòng UBND	Các đơn vị có liên quan	2023	Kinh phí theo Đề án được duyệt
10	Xây dựng hệ thống	Xây dựng hệ	HTTT cập nhật, tra	Phần mềm	Văn phòng	Các đơn vị có	2023	nt

	cập nhật, tra cứu văn bản đi, đến của UBND tỉnh, các sở ban ngành và địa phương	thông tin	cứu văn bản đi, đến của các CQNN		UBND	liên quan		
11	Xây dựng phân hệ lập hồ sơ điện tử, giao nộp hồ sơ điện tử vào Lưu trữ cơ quan trên phần mềm QLVB và Hồ sơ công việc	Xây dựng phân hệ lập hồ sơ điện tử, giao nộp hồ sơ điện tử (theo QĐ 1982)	Phân hệ lập hồ sơ điện tử, giao nộp hồ sơ điện tử vào Lưu trữ cơ quan	Phần mềm; Tập huấn sử dụng;	Văn phòng UBND	Các Sở, ban ngành; UBND cấp huyện	2023	nt
12	Xây dựng và nâng cấp phần mềm báo cáo kết quả và thời gian xử lý văn bản của các đơn vị Sở ban ngành, địa phương trong tỉnh	Xây dựng và nâng cấp hoàn thiện phần mềm	Phần mềm báo cáo kết quả và thời gian xử lý văn bản của các đơn vị Sở ban ngành, địa phương trong tỉnh	Phần mềm	Văn phòng UBND	Các Sở, ban ngành; UBND cấp huyện	2023	nt
13	Xây dựng CSDL về quản lý cấp phép đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị	Cơ sở dữ liệu được tạo lập	Xây dựng CSDL	CSDL	Sở KH và ĐT	Các sở, ban ngành và UBND cấp huyện	2023	nt
14	Sơ kết QĐ số 1765/QĐ-UBND ngày 01/8/2018 của UBND tỉnh về XD mô hình đô thị thông minh tỉnh Quảng Trị GD 2018-2023 tầm nhìn đến 2030 và các giải pháp tiếp tục	Đánh giá kết quả nhằm tiếp tục triển khai mô hình đô thị thông minh tại tỉnh Quảng Trị	Hội nghị sơ kết	Kế hoạch; Báo cáo sơ kết; đề xuất nhiệm vụ thời gian tới	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, UBND huyện, thành phố	Quý III và quý IV	
		Tiếp tục tổ chức khai thác, vận	Các mô hình quản lý thông minh có	Hệ thống các sản phẩm,	Sở Thông tin và truyền	UBND thành phố Đông	2023-2030	Theo Đề án phê duyệt

	thực hiện QĐ 765	hành hiệu quả Trung tâm GSDH thông minh tỉnh phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của tỉnh; các mô hình đô thị thông minh tại thành phố Đông Hà, thị xã Quảng Trị có đủ điều kiện triển khai	hiệu quả. Các đô thị đáp ứng tiêu chí về đô thị thông minh (hạ tầng CNTT, Công nghệ, quản lý- tổ chức, kinh tế, môi trường...)	ứng dụng phục vụ đô thị thông minh	thông	Hà, UBND thị xã Quảng Trị và UBND các huyện		
--	------------------	---	---	------------------------------------	-------	---	--	--